

VẬN DỤNG CHU TRÌNH TRẢI NGHIỆM ĐỂ THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MẠCH NỘI DUNG “ĐA DẠNG THỂ GIỚI SỐNG” - MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC

Lê Văn Thắng*, Bùi Thu Hà

Tóm tắt: Trong giai đoạn đầu của việc thực hiện chương trình mới, những nghiên cứu cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học có ý nghĩa lớn đối với giáo viên phổ thông. Nghiên cứu chương trình môn Khoa học tự nhiên, chúng tôi nhận thấy vận dụng chu trình trải nghiệm để tổ chức hoạt động dạy học góp phần hình thành và phát triển năng lực người học. Bước đầu nghiên cứu, chúng tôi xây dựng một số chủ đề dạy học thuộc mạch nội dung Đa dạng thể giới sống (môn Khoa học tự nhiên lớp 6) theo chu trình trải nghiệm và thực nghiệm ở trường một số THCS ở thành phố Nam Định. Kết quả thực nghiệm phản ánh việc dạy học các chủ đề thuộc mạch nội dung Đa dạng thể giới sống theo chu trình trải nghiệm là phù hợp và gợi ý các hình thức tổ chức dạy học linh hoạt cho giáo viên phổ thông.

Từ khóa: Hoạt động trải nghiệm, khoa học tự nhiên, Sinh học.

1. MỞ ĐẦU

Học tập qua trải nghiệm không phải là một vấn đề mới trên thế giới và cả ở Việt Nam. Howard Gardner đưa ra thuyết đa trí tuệ từ năm 1983 hướng việc dạy học phù hợp và phát triển năng lực cá nhân. David Kolb đưa ra thuyết học tập trải nghiệm từ 1984. Ở Việt Nam, việc tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh, lấy người học làm trung tâm, đổi mới phương pháp dạy học cũng được thực hiện từ khá lâu. Nhưng đến khi đổi mới mục tiêu giáo dục ở phổ thông theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học, trong Chương trình giáo dục phổ thông mới xuất hiện nội dung bắt buộc là hoạt động trải nghiệm (thời gian trước đó gọi là hoạt động trải nghiệm sáng tạo). Vậy chúng ta cần hiểu và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trường học như thế nào để có hiệu quả? Thông qua việc nghiên cứu lý thuyết học tập trải nghiệm của D. Kolb và nội dung môn Khoa học tự nhiên ở Trung học cơ sở trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bài viết xây dựng quy trình tổ chức hoạt động dạy học các chủ đề thuộc mạch nội dung Đa dạng thể giới sống theo lý thuyết học qua trải nghiệm.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Từ mục tiêu nghiên cứu biện pháp hình thành và phát triển năng lực khoa học tự nhiên ở người học, chúng tôi lựa chọn đối tượng và phương pháp nghiên cứu như sau:

- Đối tượng nghiên cứu: năng lực khoa học tự nhiên; mạch nội dung Đa dạng thể giới sống - Chương trình môn Khoa học tự nhiên 2018; chu trình dạy học trải nghiệm.

- Phương pháp nghiên cứu lý thuyết: phân tích chương trình môn Khoa học tự nhiên, phân tích các tài liệu liên quan đến dạy học trải nghiệm.

- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: lấy ý kiến của GV THCS ở thành phố Nam Định về dạy học trải nghiệm trong môn học và hiệu quả của một số tiết thực nghiệm.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Mục tiêu phát triển năng lực của môn Khoa học tự nhiên trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Môn Khoa học tự nhiên (là môn học bắt buộc ở Trung học cơ sở) được xây dựng và phát triển trên nền tảng các khoa học Vật lí, Hoá học, Sinh học và Khoa học Trái Đất. Chương trình giáo dục phổ thông môn Khoa học tự nhiên (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) đã chỉ rõ ngoài việc góp phần hình thành và phát triển năng lực chung, còn phát triển năng lực đặc thù là năng lực khoa học tự nhiên. Theo đó, năng lực khoa học tự nhiên bao gồm các năng lực thành phần:

(1) Nhận thức khoa học tự nhiên: Trình bày, giải thích được những kiến thức cốt lõi về thành phần cấu trúc, sự đa dạng, tính hệ thống, quy luật vận động, tương tác và biến đổi của thế giới tự nhiên.

(2) Tìm hiểu tự nhiên: Thực hiện được một số kỹ năng cơ bản để tìm hiểu, giải thích sự vật hiện tượng trong tự nhiên và đời sống. Chứng minh được các vấn đề trong thực tiễn bằng các dẫn chứng khoa học.

(3) Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng về khoa học tự nhiên để giải thích những hiện tượng thường gặp trong tự nhiên và trong đời sống; những vấn đề về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; ứng xử thích hợp và giải quyết những vấn đề đơn giản liên quan đến bản thân, gia đình, cộng đồng.

Chương trình môn Khoa học tự nhiên (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018) cũng định hướng về phương pháp hình thành, phát triển năng lực khoa học tự nhiên theo bảng sau:

Bảng 1. Phương pháp hình thành, phát triển năng lực khoa học tự nhiên

Các năng lực thành phần	Định hướng về PPDH đối với giáo viên	Gợi ý hoạt động dạy học
Năng lực nhận thức khoa học tự nhiên	Giáo viên tạo cho học sinh cơ hội huy động những hiểu biết, kinh nghiệm sẵn có để tham gia hình thành kiến thức mới.	- Tổ chức các hoạt động, trong đó học sinh có thể diễn đạt hiểu biết bằng cách riêng; thực hiện so sánh, phân loại, hệ thống hoá kiến thức, vận dụng kiến thức đã học để giải thích các sự vật, hiện tượng hay giải quyết vấn đề đơn giản, qua đó, kết nối được kiến thức mới với hệ thống kiến thức.
Năng lực tìm hiểu tự nhiên	- Tạo điều kiện để học sinh đưa ra câu hỏi, vấn đề cần tìm hiểu. - Tạo cho học sinh cơ hội	- Thực nghiệm, điều tra, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học dự án,... - Học sinh có thể tự tìm các bằng chứng để kiểm tra các dự đoán, các giả thuyết qua

	tham gia quá trình hình thành kiến thức mới, đề xuất và kiểm tra dự đoán, giả thuyết; thu thập bằng chứng, phân tích, xử lý để rút ra kết luận, đánh giá kết quả thu được.	việc thực hiện thí nghiệm, hoặc tìm kiếm, thu thập thông tin qua sách, internet, điều tra,... phân tích, xử lý thông tin để kiểm tra dự đoán. - Xử lý dữ liệu khi làm các bài tập lí thuyết và thực hành để rút ra kết luận cũng giúp học sinh phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên.
Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học	- Tạo cơ hội cho học sinh đề xuất hoặc tiếp cận với các tình huống thực tiễn. Học sinh được đọc, giải thích, trình bày thông tin về vấn đề thực tiễn cần giải quyết, trong đó kiến thức khoa học tự nhiên có thể được sử dụng để giải thích và đưa ra giải pháp. - Dạy học giải quyết vấn đề: học sinh phát hiện vấn đề; xử lý và giải quyết vấn đề (thu thập, trình bày thông tin, xử lý thông tin để rút ra kết luận); nêu giải pháp khắc phục hoặc cải tiến.	- Vận dụng một số phương pháp: dạy học giải quyết vấn đề, thực nghiệm, dạy học dự án,... - Tạo cho học sinh những cơ hội để liên hệ, vận dụng phối hợp kiến thức, kĩ năng từ các lĩnh vực khác nhau trong môn học cũng như với các môn học khác vào giải quyết những vấn đề thực tế. - Sử dụng các bài tập đòi hỏi tư duy phân biện, sáng tạo (câu hỏi mở, có nhiều cách giải, gắn kết với sự phản hồi trong quá trình học,...). - Kết hợp giáo dục STEM trong dạy học nhằm phát triển cho học sinh khả năng tích hợp các kiến thức, kĩ năng của các lĩnh vực khoa học tự nhiên, công nghệ, kĩ thuật, toán vào giải quyết một số tình huống thực tiễn.

3.2. Chu trình trải nghiệm và thiết kế hoạt động dạy học theo chu trình trải nghiệm

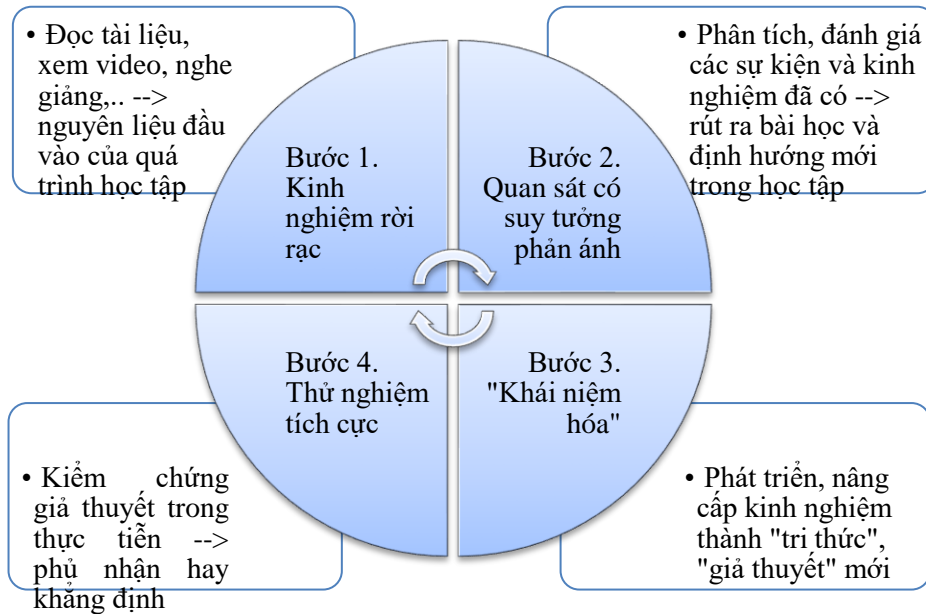
Đặc điểm của môn Sinh học và Khoa học tự nhiên là chú trọng kết hợp lý thuyết với thực hành, liên hệ chặt chẽ với việc giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống. Nghiên cứu các phương pháp hình thành, phát triển năng lực khoa học tự nhiên cho thấy định hướng tổ chức hoạt động cho học sinh nhấn mạnh việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tạo tình huống thực tiễn,... Định hướng này hoàn toàn phù hợp với việc áp dụng chu trình trải nghiệm vào thiết kế hoạt động dạy học trong môn Khoa học tự nhiên.

Cốt lõi của việc học tập trải nghiệm là hành động. Thay vì chỉ nghĩ về các khái niệm trừu tượng, người học trải nghiệm trực tiếp các hiện tượng trong cuộc sống đồng thời với việc đối chiếu với các “kinh nghiệm” để xác nhận một lý thuyết hoặc khái niệm. Ở góc độ sinh lý thần kinh, việc học gắn với một quá trình “phản ánh” về một hiện thực đang diễn ra, bao gồm các hoạt động tiếp cận, chú ý, đối chiếu, phán đoán, dự kiến phương án hành động, phản ứng,....

D. Kolb (1984) nhấn mạnh kinh nghiệm đóng vai trò trung tâm trong quá trình học “Học tập là quá trình mà kiến thức được tạo ra thông qua việc chuyển đổi kinh nghiệm. Kết quả của kiến thức là sự kết hợp giữa nắm bắt kinh nghiệm và chuyển đổi nó”. Ông đã nghiên cứu và đưa ra chu trình học tập trải nghiệm gồm 4 bước: 1. Kinh nghiệm rời rạc; 2. Quan sát có suy tưởng phản ánh; 3. “Khái niệm hóa”; 4. Thử nghiệm tích cực.

Như vậy, chu kỳ học tập trải nghiệm của D. Kolb thường bắt đầu với sự tham gia của cá nhân người học bằng trải nghiệm cụ thể. Trong quá trình trải nghiệm, có sự “phản

ánh” thông qua việc phân tích, so sánh các yếu tố kinh nghiệm dựa trên quan điểm cá nhân để rút ra các kết luận hợp lý (khái niệm trừu tượng) và có thể thêm vào kết luận của mình về cấu trúc lý thuyết của người khác. Từ đó dẫn đến các quyết định và hành động (thử nghiệm tích cực) để tạo ra các kinh nghiệm mới và bắt đầu một chu trình học tập mới. Trong chu trình này, những yêu cầu của dạy học hiện đại đều được thể hiện như: vấn đề tích cực hóa hoạt động của người học, thực hành, thực tế,..



Hình 1. Chu trình học tập trải nghiệm của D. Kolb (theo Kolb A. Y. & Kolb D. A., 2011)

Vận dụng chu trình của Kolb, có thể thiết kế hoạt động học tập cho học sinh trải qua 4 giai đoạn trải nghiệm. Việc bắt đầu từ giai đoạn nào cho phù hợp và có hiệu quả sẽ tùy vào nội dung, đặc điểm của người học (phong cách học) hoặc mục tiêu dạy học. Về cơ bản, giáo viên có thể thiết kế hoạt động học tập theo chu trình học tập trải nghiệm của D. Kolb gồm 4 bước như sau:

- Bước 1. Tổ chức cho học sinh tham gia các trải nghiệm cụ thể,
- Bước 2. Tổ chức phân tích/ xử lý trải nghiệm,
- Bước 3. Tổng quát/ khái quát hóa,
- Bước 4. Ứng dụng/ thử nghiệm tích cực.

3.3. Sự phù hợp giữa mạch nội dung đa dạng thế giới sống - môn Khoa học tự nhiên với hình thức tổ chức dạy học qua trải nghiệm

Nội dung giáo dục môn Khoa học tự nhiên được xây dựng dựa trên sự kết hợp các chủ đề khoa học: Chất và sự biến đổi của chất, vật sống, năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời; các nguyên lí, khái niệm chung về thế giới tự nhiên: sự đa dạng, tính cấu trúc, tính hệ thống, sự vận động và biến đổi, sự tương tác. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có thêm một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên (Chương trình môn Khoa học tự nhiên 2018).

Theo phân phối chương trình môn Khoa học tự nhiên, mạch nội dung Đa dạng thế giới sống được dạy ở lớp 6 với thời lượng chiếm 27 % số tiết (140 tiết/năm học). Có thể nhận thấy, mạch nội dung Đa dạng thế giới sống cung cấp cho học sinh những tri thức về các nguyên lý chung của thế giới tự nhiên, đặc biệt là các nguyên lý về sự đa dạng, tính hệ thống, sự vận động và biến đổi. Quan điểm xây dựng chương trình môn Khoa học tự nhiên là (1) Dạy học tích hợp; (2) Kế thừa và phát triển; (3) Giáo dục toàn diện; (4) Kết hợp lý thuyết với thực hành và phù hợp với thực tiễn Việt Nam, do đó dạy mạch nội dung Đa dạng thế giới sống theo chu trình trải nghiệm có nhiều thuận lợi cho giáo viên, đồng thời đạt được mục tiêu phát triển năng lực người học.

Các nội dung sinh học trong môn Khoa học tự nhiên nói chung, đặc biệt mạch nội dung Đa dạng thế giới sống nói riêng có nhiều đặc điểm phù hợp và thuận lợi trong tổ chức dạy học theo chu trình trải nghiệm: Chứa đựng chủ yếu các thông tin cần khai thác từ thực tiễn và vận dụng vào đời sống; Huy động được các kinh nghiệm thực tế vốn có của học sinh; cuốn hút nhiều đối tượng học sinh tham gia tích cực, chủ động vào bài học; Tính khả thi cao khi tổ chức bài học với nhiều điều kiện khác nhau ở trường THCS; Có thể tổ chức dạy học phối hợp linh hoạt ở môi trường trong và ngoài lớp học hoặc kết hợp giữa dạy học với tham quan, dã ngoại... giúp học sinh thể hiện tính tự lập, tự quản, sáng tạo, trưởng thành của bản thân và góp phần thực hiện mục tiêu “xã hội hóa” công tác giáo dục.

3.4. Ví dụ minh họa về dạy học theo chu trình trải nghiệm

Những tri thức về khoa học tự nhiên mà học sinh lớp 6 có được do các môn Khoa học ở Tiểu học và từ trải nghiệm trong cuộc sống. Lượng tri thức này ở học sinh lớp 6 có thể nói là chưa nhiều. Vì thế, việc dạy những chủ đề gần gũi với đời sống như các chủ đề thuộc mạch nội dung Đa dạng thế giới sống đem lại sự thu hút với học sinh, phát huy được sự tìm tòi, tích cực trong học tập, qua đó góp phần phát triển được năng lực khoa học tự nhiên của học sinh. Dựa trên việc phân tích mạch nội dung Đa dạng thế giới sống so với dự kiến phân bổ thời lượng thực hiện chương trình môn Khoa học tự nhiên, chúng tôi đề xuất một số chủ đề có thể dạy học theo chu trình trải nghiệm như: Phân loại thế giới sống; Tìm hiểu virus và vi khuẩn; Đa dạng nấm; Đa dạng thực vật; Đa dạng động vật; Bảo vệ đa dạng sinh học.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi lấy ví dụ minh họa việc dạy học theo chu trình trải nghiệm đối với chủ đề “Đa dạng thực vật” thông qua 2 hình thức tổ chức dạy học khác nhau (trong không gian lớp học và ngoài không gian lớp học). Trong ví dụ này, kế hoạch dạy học theo chu trình học tập trải nghiệm của D. Kolb được trình bày không theo dạng một giáo án hoàn chỉnh mà thể hiện qua một chuỗi các hoạt động gắn với các nhiệm vụ (hoặc câu hỏi) đối với học sinh.

3.4.1. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt được của chủ đề “Đa dạng thực vật”

- Dựa vào sơ đồ, hình ảnh, mẫu vật, phân biệt được các nhóm thực vật: Thực vật không có mạch (Rêu); Thực vật có mạch, không có hạt (Dương xỉ); Thực vật có mạch, có hạt (Hạt trần); Thực vật có mạch, có hạt, có hoa (Hạt kín).

- Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường.

- Quan sát hình ảnh, mẫu vật thực vật và phân chia được thành các nhóm thực vật theo các tiêu chí phân loại đã học.

3.4.2. Xác định kiến thức nền

- Đặc điểm chung và sự đa dạng về hình thái, môi trường sống của thực vật.

- Sự phân chia các nhóm thực vật: Thực vật không có mạch (Rêu); Thực vật có mạch, không có hạt (Dương xỉ); Thực vật có mạch, có hạt (Hạt trần); Thực vật có mạch, có hạt, có hoa (Hạt kín).

- Vai trò của thực vật trong tự nhiên và trong đời sống.

3.4.3. Chuẩn bị

- Nếu tổ chức dạy học trong không gian lớp học:

+ Giáo viên: Chuẩn bị tranh ảnh, phim tư liệu về sự đa dạng của thực vật (hình thái, biến dạng của rễ, thân, lá,...) và sự thích nghi với môi trường sống của thực vật.

+ Học sinh: Chuẩn bị mẫu vật theo yêu cầu của giáo viên.

- Nếu tổ chức dạy học ngoài trời: Giáo viên chuẩn bị tư liệu dạy học và nghiên cứu kĩ không gian tổ chức hoạt động dạy học.

3.4.4. Tiến trình tổ chức các hoạt động dạy học theo chu trình trải nghiệm

Bước 1. Tổ chức cho học sinh tham gia các trải nghiệm cụ thể

- *Dạy học trong không gian lớp học*: GV tổ chức hoạt động nhóm hoặc dạy học theo dự án với các nhiệm vụ:

1. Kể tên các loài cây xung quanh nhà/các loài cây em gặp trên đường đi học.

2. Mô tả môi trường sống của từng loài cây mà em gặp.

Tùy thuộc thời gian, có thể chiếu phim tư liệu về sự đa dạng về môi trường sống của thực vật.

- *Dạy học ngoài trời*: Tại vườn trường hoặc không gian trải nghiệm, giáo viên chia nhóm nhỏ để học sinh tìm hiểu các vấn đề:

1. Quan sát xung quanh và kể tên các loài cây mọc dưới nước/trên đất/treo tường.

2. Tìm kiếm cây rêu và dương xỉ tại khu vực tham quan

Năng lực được hình thành, phát triển ở bước 1: Thông qua việc nhận biết và nêu được tên các loài, so sánh, phân loại, lựa chọn được các loài cây cần tìm, học sinh hình thành năng lực nhận thức khoa học tự nhiên và năng lực tìm hiểu tự nhiên.

Bước 2. Tổ chức phân tích/xử lý trải nghiệm

- *Dạy học trong không gian lớp học*: GV hướng dẫn học sinh thảo luận, so sánh với những kiến thức đã có để trả lời câu hỏi:

3. Sử dụng kính lúp để quan sát những bộ phận của cây rêu và mặt dưới lá cây dương xỉ.

4. Phân tích vai trò của rêu và dương xỉ.

5. So sánh cấu tạo chung của rêu, dương xỉ với các cây khác.

6. Có phải tất cả các loài cây đều có hoa hay không?

- *Dạy học ngoài trời:* GV hướng dẫn học sinh thảo luận, so sánh với những kiến thức đã có để trả lời câu hỏi.

3. Sử dụng kính lúp để quan sát những bộ phận của cây rêu và mặt dưới lá cây dương xỉ.

4. Phân tích vai trò của rêu và dương xỉ.

5. So sánh cấu tạo chung của rêu, dương xỉ với các cây khác.

6. Có phải tất cả các loài cây đều có hoa hay không?

Năng lực được hình thành, phát triển ở bước 2: Từ việc phân tích được các đặc điểm của từng loài, HS đưa ra phán đoán và xây dựng giả thuyết, giải thích được mối quan hệ giữa các sự vật và hiện tượng, học sinh sẽ phát triển năng lực nhận thức khoa học tự nhiên và năng lực tìm hiểu tự nhiên.

Bước 3. Tổng quát/khái quát hóa

- *Dạy học trong không gian lớp học:* Học sinh thống nhất phương án trả lời và GV kết luận, giải thích cho học sinh.

7. Đặc điểm chung của thực vật là gì?

8. Thực vật được chia thành những nhóm nào? Môi trường sống chủ yếu của từng nhóm thực vật là gì?

9. Thực vật có vai trò gì trong đời sống con người và trong môi trường tự nhiên?

- *Dạy học ngoài trời:* Học sinh thống nhất phương án trả lời và GV kết luận, giải thích cho học sinh.

7. Đặc điểm chung của thực vật là gì?

8. Thực vật được chia thành những nhóm nào? Môi trường sống chủ yếu của từng nhóm thực vật là gì?

9. Thực vật có vai trò gì trong đời sống con người và trong môi trường tự nhiên?

Năng lực được hình thành, phát triển ở bước 3: Thông qua phân tích bối cảnh để đề xuất được vấn đề nhờ kết nối tri thức và kinh nghiệm đã có, học sinh phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên.

Bước 4. Ứng dụng/thử nghiệm tích cực: Dựa trên kiến thức mới hình thành, học sinh dự đoán kết quả thông qua việc trả lời các câu hỏi mang tính giả định

- *Dạy học trong không gian lớp học:*

9. Đề thích nghi với môi trường sống khác nhau, mỗi nhóm thực vật có đặc điểm thân, lá, rễ thay đổi như thế nào?

10. Hãy tưởng tượng nếu cả trường không có một cây xanh nào thì vào mùa hè không khí trong trường sẽ như thế nào?

- *Dạy học ngoài trời:*

9. Quan sát rễ, thân, lá của cùng loài cây khi sống ở các điều kiện ánh sáng, độ ẩm, nhiệt độ khác nhau.

10. Hãy tưởng tượng nếu cả trường không có một cây xanh nào thì vào mùa hè không khí trong trường sẽ như thế nào?

Năng lực được hình thành, phát triển ở bước 4: Dựa trên việc lựa chọn phương pháp thích hợp để giải quyết vấn đề và đề xuất và thực hiện được một số giải pháp để bảo vệ tự nhiên; có hành vi, thái độ phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững, HS phát triển các năng lực: tìm hiểu tự nhiên và vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học.

Kết thúc các hoạt động dạy học tổ chức theo chu trình trải nghiệm là nội dung đánh giá, tổng kết bài học.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy nếu áp dụng phương pháp dạy học qua trải nghiệm đối với các chủ đề dạy học thuộc mạch nội dung Đa dạng thế giới sống sẽ phát huy vai trò trung tâm của học sinh trong quá trình dạy học, từ đó giúp học sinh hình thành và triển năng lực khoa học tự nhiên. Tuy nhiên, để quá trình dạy học qua trải nghiệm thực sự hiệu quả, giáo viên phải tích cực phát huy vai trò là người hướng dẫn trong suốt quá trình, từ việc thiết kế trải nghiệm thích hợp, giao nhiệm vụ, đặt câu hỏi, hỗ trợ học sinh,... Bên cạnh đó, việc tổ chức hoạt động dạy học theo chu trình trải nghiệm có thể phát huy hiệu quả nếu giáo viên tổ chức linh hoạt tùy thuộc điều kiện thực tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Alice Y. Kolb, David A. Kolb, 2011. *Experiential Learning Theory: A Dynamic, Holistic Approach to Management Learning, Education and Development*. DOI: 10.4135/9780857021038.n3. <https://www.researchgate.net/publication/267974468>
- Bart P. Beaudin, Don Quick, 1995. *Experiential learning: Theoretical underpinnings*. High Plains Intermountain Center for Agricultural Health and Safety/ Education & Training Team, Report No. ETT-95-02. https://users.ugent.be/~mvalcke/LI_1213/experiential_learning.pdf
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018. *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018. *Chương trình môn học Khoa học tự nhiên*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019. *Tài liệu tìm hiểu chương trình môn Khoa học tự nhiên theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Tài liệu tập huấn giáo viên THCS cốt cán tháng 11/2019)*.
- Trần Thị Gái, 2017. *Vận dụng mô hình trải nghiệm của David Kolb để xây dựng chu trình hoạt động trải nghiệm trong dạy học sinh học ở trường phổ thông*. Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục, tập 33, Số 3 (2017) 1-6.
- Nguyễn Thị Diễm Hằng, Cao Tự Giác, 2018. *Phát triển năng lực khoa học tự nhiên cho học sinh trung học cơ sở trong dạy học môn khoa học tự nhiên thông qua sử dụng bài tập tiếp cận theo chương trình đánh giá học sinh quốc tế PISA*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 6/2018, tr 200-204.
- Đào Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Hằng, 2018. *Học tập trải nghiệm - Lí thuyết và vận dụng vào thiết kế tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn học ở trường phổ thông*. Tạp chí Giáo dục, Số 433 (Kì 1 - 7/2018), tr36-40.

APPLYING EXPERIENTIAL LEARNING THEORY IN TEACHING THE TOPIC OF “THE DIVERSITY OF THE LIVING WORLD” - NATURAL SCIENCE IN ORDER TO DEVELOP LEARNERS’ COMPETENCIES

Le Van Thang*, Bui Thu Ha

Abstract: In the early stages of implementing a new curriculum, specific studies on teaching method innovation have a important impact on assiting teachers to overcome difficulties. Through studying curriculum of Natural Science, we found that applying the experience cycle to organize teaching activities contributes to the formation and development of learners' competencies. At the beginning of the study, we built a number of teaching topics in the context of “The diversity of the living world” (Natural Science grade 6) according to the experience cycle, and practiced at secondary schools in Nam Dinh city. Experimental results reflect teaching “The diversity of the living world” following experience cycle is reasonable and suggests flexible forms of teaching for school teachers.

Keywords: Biology, experience activities, Natural Sciences.